



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0033545

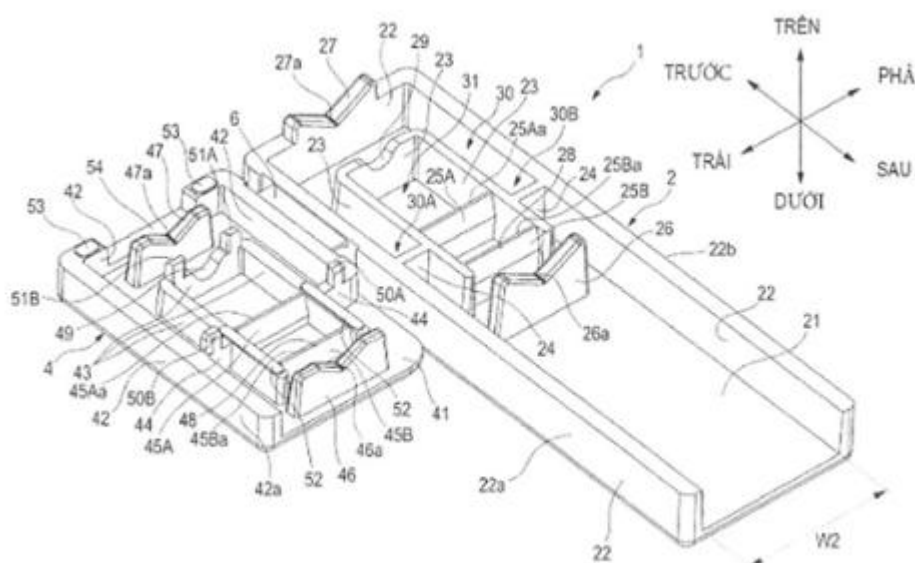
(51)⁷ G02B 6/245

(13) B

(21) 1-2019-00781 (22) 27/07/2017
(86) PCT/JP2017/027289 27/07/2017 (87) WO/2018/034124 22/02/2018
(30) 2016-161127 19/08/2016 JP
(45) 25/10/2022 415 (43) 27/05/2019 374A
(73) SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 5410041, Japan
(72) NISHIOKA Daizo (JP); KIMURA Motoyoshi (JP); TAKAI Yusuke (JP).
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) DỤNG CỤ LOẠI BỎ LỚP PHỦ

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ loại bỏ lớp phủ bao gồm phần đế và phần nắp, để loại bỏ lớp phủ của sợi quang bằng cách đặt chồng phần nắp và phần đế lên nhau qua sợi quang, mà trong đó sợi thủy tinh được bao phủ bởi lớp phủ, phần đế và phần nắp được làm từ nhựa, và bao gồm ít nhất cặp lưỡi loại bỏ lớp phủ bao gồm phần lưỡi phía trước ở đế được bố trí trên phần đế và phần lưỡi phía trước ở nắp được bố trí trên phần nắp, phần đế bao gồm rãnh hình chữ V mà kẹp sợi quang ở một hoặc cả phía trước và sau của sợi quang theo hướng chiều dọc đối với phần lưỡi phía trước ở đế, và phần nắp bao gồm rãnh hình chữ V mà kẹp sợi quang, và rãnh hình chữ V được bố trí ở bên mà có rãnh hình chữ V ở phía trước và sau theo hướng chiều dọc đối với phần lưỡi trước ở nắp trong trạng thái mà phần nắp và phần đế được đặt chồng lên nhau.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến dụng cụ loại bỏ lớp phủ.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Dụng cụ loại bỏ lớp phủ loại bỏ lớp phủ của sợi quang được biết đến (xem, ví dụ, Tài liệu sáng chế 1, 2).

Vấn đề được giải quyết bởi sáng chế

Trong dụng cụ loại bỏ lớp phủ mà loại bỏ lớp phủ của sợi quang mà trong đó sợi thủy tinh được bao phủ bởi lớp phủ, nếu vị trí của sợi quang đối với phần lưỡi bị lệch, có vấn đề là lớp phủ có thể bị loại bỏ không hoàn toàn hoặc sợi thủy tinh có thể bị hư hỏng. Ví dụ, trong dụng cụ loại bỏ lớp phủ được mô tả trong Tài liệu sáng chế 1, lỗ dẫn được bố trí ở phần đầu của phần cột đỡ phía trước dụng cụ loại bỏ lớp phủ. Cặp kẹp thứ nhất và cặp kẹp thứ hai có chức năng như các lưỡi loại bỏ lớp phủ được bố trí giữa bộ phận giữ sợi quang và lỗ dẫn trên. Nó được tạo kết cấu là phần đầu của sợi quang được đặt qua lỗ dẫn trên để giữ sợi quang thẳng, và lớp phủ được loại bỏ bằng cặp kẹp thứ nhất và cặp kẹp thứ hai.

Tuy nhiên, có vấn đề là vì lỗ dẫn trên là lỗ có đường kính hơi lớn hơn đường kính của sợi quang nên khó lắp sợi quang qua lỗ sợi quang, ví dụ, phần đầu của sợi quang có thể kẹt ở phần mép của lỗ, vì thế sợi quang không thể được giữ thẳng, và sợi quang có thể bị rời ra khỏi cặp kẹp thứ nhất và cặp kẹp thứ hai, và lớp phủ có thể không được loại bỏ.

DANH SÁCH TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

TÀI LIỆU SÁNG CHẾ

Tài liệu sáng chế 1: JP-A-2016-80788

Tài liệu sáng chế 2: sách nhỏ WO2012/133568

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Mục đích của sáng chế là đề xuất dụng cụ loại bỏ lớp phủ của sợi quang mà trong đó có thể ngăn độ lệch vị trí của sợi quang đối với lưỡi loại bỏ lớp phủ bằng kết

cấu tương đối đơn giản.

Dụng cụ loại bỏ lớp phủ theo khía cạnh của sáng chế bao gồm phần đế và phần nắp, để loại bỏ lớp phủ của sợi quang bằng cách đặt chồng phần nắp và phần đế lên nhau qua sợi quang, mà sợi thủy tinh được bao phủ bởi lớp phủ trong đó,

phần đế và phần nắp được làm bằng nhựa, và bao gồm ít nhất cặp lưỡi loại bỏ lớp phủ bao gồm phần lưỡi ở đế được bố trí trên phần đế và phần lưỡi ở nắp được bố trí trên phần nắp,

phần đế bao gồm rãnh hình chữ V thứ nhất kẹp sợi quang ở giữa ở một hoặc cả hai phía trước và sau của sợi quang theo chiều dọc đối với phần lưỡi ở đế, và

phần nắp bao gồm rãnh hình chữ V thứ hai kẹp sợi quang ở giữa, và rãnh hình chữ V thứ hai được bố trí trên mặt mà có rãnh hình chữ V thứ nhất ở phía trước và sau của chiều dọc đối với phần lưỡi ở nắp trong trạng thái mà phần nắp và phần đế được đặt chồng lên nhau.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình vẽ phối cảnh của dụng cụ loại bỏ lớp phủ theo phương án.

Fig.2 là hình vẽ phối cảnh thể hiện tình trạng mà phần nắp của dụng cụ loại bỏ lớp phủ được thể hiện trên Fig.1 được đặt chồng lên với phần đế.

Fig.3 là hình vẽ dụng cụ loại bỏ lớp phủ được thể hiện trên Fig.2 khi được nhìn từ phía trước.

Fig.4 là hình vẽ mặt cắt ngang của sợi quang.

Fig.5 là hình vẽ phối cảnh của dụng cụ giữ sợi quang.

Fig.6 là hình vẽ mô tả phương pháp loại bỏ lớp phủ của sợi quang.

Fig.7 là hình vẽ mô tả phương pháp loại bỏ lớp phủ của sợi quang.

Fig.8 là hình vẽ mô tả phương pháp loại bỏ lớp phủ của sợi quang.

Fig.9 là hình vẽ mô tả phương pháp loại bỏ lớp phủ của sợi quang.

Fig.10 là hình vẽ mô tả phương pháp loại bỏ lớp phủ của sợi quang.

Hiệu quả đạt được của sáng chế

Theo sáng chế, độ lệch vị trí của sợi quang đối với lõi loại bỏ lớp phủ có thể được ngăn chặn với cấu trúc tương đối đơn giản.

Mô tả chi tiết sáng chế

Đầu tiên, các phương án của sáng chế sẽ được liệt kê và mô tả.

Dụng cụ loại bỏ lớp phủ theo phương án của sáng chế,

(1) bao gồm phần đế và phần nắp, để loại bỏ lớp phủ của sợi quang bằng cách đặt chồng phần nắp và phần đế lên nhau qua sợi quang, mà trong đó sợi thủy tinh được bao phủ bởi lớp phủ,

phần đế và phần nắp được làm từ nhựa, và bao gồm ít nhất cặp lõi loại bỏ lớp phủ bao gồm phần lõi ở đế được bố trí trên phần đế và phần lõi ở nắp được bố trí trên phần nắp,

phần đế bao gồm rãnh hình chữ V thứ nhất mà kẹp sợi quang ở giữa trong một hoặc cả hai phía trước và sau của sợi quang theo chiều dọc phần lõi ở đế, và

Phần nắp bao gồm rãnh hình chữ V thứ hai mà kẹp sợi quang ở giữa, và rãnh hình chữ V thứ hai được bố trí trên mặt mà có rãnh hình chữ V thứ nhất ở phía trước và sau theo chiều dọc đối với phần lõi ở nắp trong trạng thái mà phần nắp và phần đế được đặt chồng lên nhau.

Với rãnh hình chữ V thứ nhất và rãnh hình chữ V thứ hai của kết cấu trên, sợi quang được kẹp từ trên và dưới bởi phần đế và phần nắp ở vị trí tương đối gần, và lớp phủ của sợi quang có thể được loại bỏ bởi lõi loại bỏ lớp phủ trong khi duy trì sợi quang ở trạng thái được điều chỉnh thẳng. Do đó, có thể tạo ra dụng cụ loại bỏ lớp phủ của sợi quang mà có thể ngăn chặn độ lệch vị trí của sợi quang đối với lõi loại bỏ lớp phủ với cấu trúc tương đối đơn giản.

(2) Dụng cụ loại bỏ lớp phủ bao gồm phần bản lề mà nối phần nắp với phần đế theo trục,

Tốt hơn là phần nắp, phần đế và phần bản lề được tạo ra đồng bộ.

Vì phần bản lề được bố trí, việc xếp thẳng hàng với phần nắp và phần đế được chồng lên nhau trở nên dễ dàng. Hơn nữa, vì phần nắp và phần đế được bố trí vào nhau đồng bộ thông qua phần bản lề, toàn bộ dụng cụ loại bỏ lớp phủ có thể sản xuất bởi

khuôn đúc đồng bộ, và chi phí sản xuất của dụng cụ loại bỏ lớp phủ có thể giảm.

(3) Dụng cụ loại bỏ lớp phủ bao gồm phần định vị được định vị bằng cách bố trí phần nhô ra và phần lõm vào khi phần nắp và phần đế được chồng lên nhau,

Tốt hơn là phần nhô ra được bố trí trên phần nắp hoặc phần đế, và phần lõm vào được bố trí trên phần còn lại.

Vì phần định vị mà bố trí phần nhô ra và phần lõm vào được bố trí, có thể tăng tính chính xác của việc xếp thẳng hàng khi phần nắp và phần đế được chồng lên nhau. Theo đó, vị trí của phần lưỡi ở đế và phần lưỡi ở nắp có thể được xếp thẳng hàng chính xác hơn, và có thể loại bỏ lớp phủ với độ chính xác cao.

(4) Tốt hơn là phần dẫn điều chỉnh chiều chuyển động của dụng cụ giữ sợi quang mà giữ sợi quang được bố trí trong một hoặc cả hai phần đế và phần nắp, và

Phần dẫn được bố trí để mở rộng theo chiều dọc của sợi quang.

Khi sợi quang được giữ trong dụng cụ giữ sợi quang để loại bỏ lớp phủ, phần dẫn điều chỉnh chiều chuyển động khi kéo dụng cụ giữ sợi quang, sao cho có thể ngăn chặn sợi quang bị kéo ở trạng thái bị uốn cong. Theo đó, có thể ngăn chặn sợi thủy tinh không bị hư hại trong quá trình loại bỏ lớp phủ.

(5) Dụng cụ loại bỏ lớp phủ bao gồm các bộ phận điều chỉnh khoảng cách điều chỉnh mép cắt của phần lưỡi ở đế và mép cắt của phần lưỡi ở nắp đến khoảng được định trước khi phần nắp và phần đế được chồng lên nhau,

Tốt hơn là các bộ phận điều chỉnh khoảng cách mà điều chỉnh khoảng được định trước bằng cách bố trí các phần mà nhô ra theo chiều của khoảng giữa mép cắt của phần lưỡi ở đế và mép cắt của phần lưỡi ở nắp, trong vùng lân cận của cả hai mặt theo hướng trục giao với chiều dọc của sợi quang từ phần lưỡi ở đế và phần lưỡi ở nắp.

Khi phần nắp và phần đế được đặt chồng lên nhau, nếu khoảng cách giữa các mép cắt quá rộng thì khó loại bỏ được lớp phủ của sợi quang bằng cách bóc vỏ, và nếu khoảng cách quá hẹp thì có nguy cơ làm hư hại sợi thủy tinh, vì thế khoảng cách hợp lý cần được duy trì. Do vậy, bằng cách bố trí bộ phận điều chỉnh khoảng cách được bố trí với phần, mà nhô ra theo chiều của khoảng giữa mép cắt của phần lưỡi ở đế và mép cắt của phần lưỡi ở nắp khi phần nắp và phần đế được chồng lên nhau, khoảng cách

giữa mép cắt của phần lưỡi ở đế và mép cắt của phần lưỡi ở nắp có thể được duy trì tại khoảng định trước.

(6) Tốt hơn là hai cặp lưỡi loại bỏ lớp phủ được bố trí tại các khoảng được định sẵn ở phần trước và sau của sợi quang theo chiều dọc, và hai cặp lưỡi loại bỏ lớp phủ là các lưỡi để loại bỏ lớp phủ có các đường kính ngoài khác nhau trong sợi quang.

Vì hai cặp lưỡi để loại bỏ các lớp phủ có các đường kính ngoài khác nhau được bố trí, các lớp phủ có các đường kính ngoài khác nhau có thể được loại bỏ cùng lúc. Theo đó, có thể giảm số lượng giờ làm việc để loại bỏ lớp phủ của sợi quang. Hơn nữa, vì không cần thiết để chuẩn bị dụng cụ loại bỏ lớp phủ cho mỗi đường kính ngoài khác nhau của lớp phủ, chi phí của dụng cụ có thể giảm.

(7) Tốt hơn là trong lưỡi loại bỏ lớp phủ mà loại bỏ lớp phủ có đường kính ngoài lớn hơn trong hai cặp lưỡi loại bỏ lớp phủ, phần lõm vào hình vòng cung được tạo ra trong một phần của mép cắt của phần lưỡi ở đế và một phần của mép cắt của phần lưỡi ở nắp tương ứng.

Vì lưỡi loại bỏ lớp phủ để loại bỏ lớp phủ có đường kính ngoài lớn hơn được tạo ra với phần lõm vào hình vòng cung trong một phần của mép cắt, nên dễ dàng để loại bỏ mỗi lớp phủ có đường kính ngoài lớn hơn mà không ảnh hưởng đến lớp phủ có đường kính ngoài nhỏ hơn.

(Mô tả chi tiết sáng chế)

Một số ví dụ cụ thể của dụng cụ loại bỏ lớp phủ theo phương án sẽ được mô tả dưới đây với tham chiếu các hình vẽ.

Sáng chế không giới hạn bởi các ví dụ này, nhưng được trình bày theo phạm vi của yêu cầu bảo hộ, và bao gồm tất cả các điều chỉnh trong ý nghĩa và phạm vi tương đương với yêu cầu bảo hộ.

Được thể hiện trên Fig.1 và 2, dụng cụ loại bỏ lớp phủ 1 bao gồm phần đế 2, và phần nắp 4 được đặt chồng lên mặt trên của phần đế 2. Phần nắp 4 được bố trí với phần đế 2 qua phần bản lề 6. Phần đế 2, phần nắp 4, và phần bản lề 6 cùng được tạo ra từ nhựa (ví dụ, chất polyaxetat (POM), poliamit (PA), etc.) là các chất liệu có độ bền, hệ số đàn hồi, khả năng chịu va đập tốt. Trong mô tả sau, chiều trước - sau, chiều

trái - phải, và chiều trên - dưới là các chiều được trình bày theo mũi tên như trong hình vẽ.

Phần đế 2 bao gồm phần đế hình chữ nhật 21 được kéo giãn theo chiều trước - sau. Vách bên 22 liên tục kéo dài về phía bên trái, phía trước và phần cạnh phải được bố trí trên bề mặt phía trên của phần đế 21. Trên bề mặt phía trên của phần đế 21, các vách trong 23 kéo dài song song với mỗi vách bên 22 được bố trí bên trong vách bên 22.

Như được thể hiện trên Fig.1, vách điều chỉnh 24, kéo dài theo chiều (chiều trái - phải) trục giao với chiều dọc (chiều trước - sau) của mỗi vách, được bố trí giữa vách bên 22 phía bên trái và vách trong 23 và giữa vách bên 22 phía bên phải và vách trong 23. Phần lưỡi phía trước ở đế 25A (ví dụ về lưỡi loại bỏ lớp phủ) và phần lưỡi phía sau ở đế 25B (ví dụ về lưỡi loại bỏ lớp phủ) kéo dài theo chiều trái - phải được bố trí giữa các vách trong 23 phía bên trái và phía bên phải tại các khoảng cách định trước theo chiều trước - sau.

Các vách bên 22, các vách trong 23, các vách điều chỉnh 24, phần lưỡi phía trước ở đế 25A, và phần lưỡi phía sau ở đế 25B được bố trí sao cho có cùng chiều cao theo chiều trên - dưới trên Fig.1.

Phần bao quanh bởi vách bên 22, các vách trong 23, và các vách điều chỉnh 24 đảm nhận như phần lõm vào 30 (ví dụ về phần định vị) cùng với bề mặt phía trên của phần đế 21 ở bên dưới. Phần bao quanh bởi các vách trong 23 và phần lưỡi phía trước ở đế 25A đảm nhận như phần lõm vào 31 (ví dụ về phần định vị) cùng với bề mặt phía trên của phần đế 21 ở bên dưới. Trong phần lõm vào 30, phần sau cùng của phần lõm vào 30 được bố trí với vách điều chỉnh 24 phía bên trái được xác định là phần lõm vào 30A trong mô tả sau đây, và phần sau cùng của phần lõm vào 30 được bố trí với vách điều chỉnh 24 phía bên phải được xác định là phần lõm vào 30B trong mô tả sau đây.

Phần kẹp hình đĩa 26 nhô ra từ bề mặt phía trên của phần đế 21 được bố trí phía sau phần lưỡi phía sau ở đế 25B sao cho song song với phần lưỡi phía sau ở đế 25B. Phần kẹp 27 nhô lên từ đầu trên của vách bên 22 phía trước được bố trí phía của phần lưỡi phía trước ở đế 25A sao cho song song với phần lưỡi phía trước ở đế 25A. Phần kẹp có thể được bố trí cả phía trước và sau của phần lưỡi ở đế (bao gồm phần lưỡi phía

trước ở đế 25A và phần lưới phía sau ở đế 25B) như trong ví dụ theo sáng chế, hoặc có thể được bố trí lên phía trước hoặc sau.

Các thành phần trên của phần đế 2 được tạo ra đồng nhất sử dụng chất liệu nhựa như POM, PA hoặc chất liệu tương tự.

Phần lưới phía trước ở đế 25A và phần lưới phía sau ở đế 25B là các lưới để để loại bỏ lớp phủ của sợi quang, và được bố trí theo chiều trước – sau với khoảng cách tương ứng với độ dài của lớp phủ được loại bỏ. Phần lưới phía trước ở đế 25A và phần lưới phía sau ở đế 25B được tạo ra sao cho chiều rộng của lưới trở nên hẹp hơn về phía mép cắt (25Aa, 25Ba). Phần lưới phía trước ở đế 25A là lưới song song có chiều cao không đổi (chiều cao theo chiều trên - dưới trên Fig.1) của mép cắt 25Aa. Phần lưới phía sau ở đế 25B là lưới mà trong đó phần lõm vào hình vòng cung 28 gần như hình bán nguyệt được tạo ra trong một phần của mép cắt 25Ba. Kích thước (đường kính) của phần lõm vào 28 được xác định theo đường kính ngoài của lớp phủ được loại bỏ.

Các rãnh hình chữ V 26a, 27a (ví dụ về rãnh hình chữ V thứ nhất) để bố trí sợi quang được tạo ra ở phần trên của phần kẹp 26, 27 tương ứng. Rãnh hình chữ V 26a, 27a được tạo ra ở cùng vị trí theo chiều trái - phải khi quan sát từ chiều trước - sau.

Phần lõm vào 29 để bố trí sợi quang được tạo ra ở phần trên của vách trong phía trước 23. Phần lõm vào 29 về cơ bản có hình dạng bán nguyệt, và được tạo ra trong phần trung tâm theo chiều dọc (chiều trái - phải) của các vách trong 23.

Trong các vách bên 22 phía bên trái và phía bên phải, các phần 22a, 22b sau các vách điều chỉnh 24 có khoảng cách phù hợp với chiều rộng của dụng cụ giữ sợi quang 7 được mô tả sau trên Fig.5, và có chức năng như phần dẫn dẫn hướng dụng cụ giữ sợi quang 7 dọc theo vách bên 22 theo chiều trước - sau.

Phần nắp 4 bao gồm đế hình chữ nhật 41. Trong mô tả của Fig. 1, vách bên 42, liên tục kéo dài sang phía bên trái, phía trước, và các phần cạnh phải, được bố trí trên bề mặt phía trên của base 41. Trên bề mặt phía trên của phần đế 41, các vách trong 43 kéo dài song song với mỗi vách bên 42 được bố trí bên trong vách bên 42. Khoảng cách giữa vách bên 42 phía bên trái và phía bên phải được để bằng khoảng cách giữa vách bên 22 phía bên trái và phía bên phải của phần đế 2. Khoảng cách giữa các vách

trong 43 phía bên trái và phía bên phải được để bằng khoảng cách giữa các vách trong 23 phía bên trái và phía bên phải của phần đế 2. Vách trong 43 phía trước được tạo ra ở phía sau vách trong 23 phía trước của phần đế 2 chỉ bằng bề dày của vách trong 23.

Các vách 44, kéo dài theo chiều (chiều trái - phải) trục giao với chiều dọc (chiều trước - sau) tương ứng được bố trí giữa vách bên 42 phía bên trái và vách trong 43 và giữa vách bên 42 phía bên phải và vách trong 43. Các vách 44 được tạo ra phía trước các vách điều chỉnh 24 của phần đế 2 chỉ bằng bề dày của các vách điều chỉnh 24. Phần lưỡi phía trước ở nắp 45A (ví dụ về lưỡi loại bỏ lớp phủ) và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B (ví dụ về lưỡi loại bỏ lớp phủ) kéo dài theo chiều trái - phải được tạo ra giữa các vách trong 43 phía bên trái và phía bên phải tại các khoảng cách định trước theo chiều trước - sau. Khoảng cách giữa phần lưỡi phía trước ở nắp 45A và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B giống với khoảng cách giữa phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía sau ở đế 25B của phần đế 2. Khoảng cách từ vách bên 42 phía trước đến phần lưỡi phía trước ở nắp 45A giống với khoảng cách từ vách bên 22 phía trước của phần đế 2 đến phần lưỡi phía trước ở đế 25A.

Vách bên 42, các vách trong 43, các vách 44, phần lưỡi phía trước ở nắp 45A, và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B được tạo ra với chiều cao giống nhau.

Phần đầu trên của vách 44 phía bên phải được tạo ra với phần nhô ra 50A (ví dụ về phần định vị) nhô lên, và phần đầu trên của vách 44 phía bên trái được tạo ra với phần nhô ra 50B (ví dụ về phần định vị) nhô lên. Các phần nhô ra 50A và 50B được bố trí tại các khoảng cách có thể đặt vào trong các phần lõm vào 30A and 30B của phần đế 2 tương ứng.

Các phần nhô ra 51A, 51B (ví dụ về phần định vị) nhô lên được bố trí lên phần đầu trên của vách trong 43 phía trước. Các phần nhô ra 51A, 51B được bố trí tại các khoảng cách có thể đặt vào trong phần lõm vào 31 của phần đế 2, tức là, ít nhất phía trong các vách trong 43 phía bên trái và phía bên phải.

Theo phương án của sáng chế, phần đế 2 được bố trí vào các phần lõm vào, và phần nắp 4 được bố trí vào các phần nhô ra, nhưng cũng có thể được tại kết cấu phần đế 2 được bố trí với các phần nhô ra và phần nắp 4 được bố trí với các phần lõm vào.

Phần kẹp hình đĩa 46 nhô ra từ bề mặt phía trên của phần đế 41 được bố trí phía

sau phần lưỡi phía sau ở nắp 45B sao cho song song với phần lưỡi phía sau ở nắp 45B. Phần kẹp hình đĩa 47 nhô ra từ bề mặt phía trên của phần đế 41 được bố trí giữa vách bên 42 phía trước và các vách trong 43 phía trước ở phía trước của phần lưỡi phía trước ở nắp 45A sao cho song song với phần lưỡi phía trước ở nắp 45A. Phần kẹp 46 của phần nắp 4 được bố trí hơi về phía trước từ phần kẹp 26 của phần đế 2. Phần kẹp 47 của phần nắp 4 được bố trí hơi về phía sau từ phần kẹp 27 của phần đế 2. Vì thế, khi phần nắp 4 được đặt chồng lên phần đế 2, phần kẹp 46 và phần kẹp 26 được sắp xếp qua lại song song với nhau với khoảng cách tương đối ngắn giữa các phần kẹp. Tương tự, phần kẹp 27 và phần kẹp 47 được sắp xếp qua lại song song với nhau với khoảng cách tương đối ngắn giữa chúng.

Khi các phần kẹp của phần đế 2 được bố trí trên cả mặt trước và mặt sau của các phần lưỡi ở đế (25A, 25B) như trong ví dụ theo sáng chế, các phần kẹp của phần nắp 4 được bố trí trên cả mặt trước và mặt sau của các phần lưỡi ở nắp (45A, 45B). Ngược lại, khi phần kẹp của phần đế 2 được bố trí trên mặt trước hoặc mặt sau của các phần lưỡi ở đế (25A, 25B), nó cũng được bố trí chung mặt mà trên đó phần kẹp được bố trí. Đó là, khi phần kẹp 26 phía sau được bố trí với các phần lưỡi ở đế (25A, 25B) của phần đế 2, phần nắp 4 được bố trí với phần kẹp 46 mà ở phía sau đối với các phần lưỡi ở nắp (45A, 45B). Khi phần kẹp 27 phía trước được bố trí trên phần đế 2, phần kẹp 47 phía trước được bố trí vào phần nắp 4.

Các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 52 thứ nhất nhô lên được bố trí vào phần đầu trên của các vách trong 43 phía bên trái và phía bên phải. Các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 52 thứ nhất được bố trí ít nhất từ vị trí mà phần lưỡi phía trước ở nắp 45A được bố trí vào vị trí mà phần lưỡi phía sau ở nắp 45B được bố trí. Các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 52 thứ nhất có chức năng như, ví dụ, miếng đệm điều chỉnh khoảng cách giữa mép cắt 25Aa của phần lưỡi phía trước ở đế 25A và mép cắt 45Aa của phần lưỡi phía trước ở nắp 45A và khoảng cách giữa mép cắt 25Ba của phần lưỡi phía sau ở đế 25B và mép cắt 45Ba của phần lưỡi phía sau ở nắp 45B đến khoảng cách định trước trong tình trạng (tình trạng trên Fig.2) mà phần nắp 4 và phần đế 2 được đặt chồng lên nhau. Bề dày của các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 52 thứ nhất được chỉnh theo bán kính của sợi thủy tinh trong sợi quang mà từ đó lớp phủ được loại bỏ. Bề dày của các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 52 thứ nhất được chỉnh sao cho ít nhất

khoảng cách giữa mép cắt 25Aa của phần lưỡi phía trước ở đế 25A và mép cắt 45Aa của phần lưỡi phía trước ở nắp 45A là, ví dụ, 0,05 đến 0,11 mm.

Các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 53 thứ hai nhô lên được bố trí vào phần đầu trên của vách bên 42 phía trước. Các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 53 thứ hai lấp khoảng trống mà có thể xuất hiện giữa vách bên 22 của phần đế 2 và vách bên 42 của phần nắp 4 khi phần nắp 4 được đặt chồng lên phần đế 2, và có chức năng điều chỉnh khoảng cách giữa các phần lưỡi ở đế (25A, 25B) và các phần lưỡi ở nắp (45A, 45B) và điều chỉnh các khoảng trên – dưới của phần kẹp 47 đối với phần kẹp 27.

Các thành phần trên của phần nắp 4 được làm từ nhựa như POM và PA như nguyên liệu, và được tạo ra đồng nhất.

Phần lưỡi phía trước ở nắp 45A và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B là các lưỡi nắp để loại bỏ lớp phủ của sợi quang, và khi phần nắp 4 được đặt chồng lên phần đế 2, phần lưỡi phía trước ở nắp 45A đối diện với phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B đối diện với phần lưỡi phía sau ở đế 25B. Phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía trước ở nắp 45A kết cấu thành cặp lưỡi loại bỏ lớp phủ, và phần lưỡi phía sau ở đế 25B và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B kết cấu thành cặp lưỡi loại bỏ lớp phủ khác. Phần lưỡi phía trước ở nắp 45A có chung cấu tạo với phần lưỡi phía trước ở đế 25A, và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B có chung cấu tạo với phần lưỡi phía sau ở đế 25B. Phần lưỡi phía sau ở nắp 45B được bố trí với phần lõm vào 48 tương ứng với phần lõm vào 28 của phần lưỡi phía sau ở đế 25B.

Rãnh hình chữ V 46a, 47a (ví dụ về rãnh hình chữ V thứ hai) kẹp sợi quang được tạo ra trên phần phía trên của các phần kẹp 46, 47 tương ứng. Rãnh hình chữ V 46a, 47a được tạo ra ở vị trí tương tự theo chiều trái - phải khi quan sát từ chiều trước - sau. Rãnh hình chữ V 46a, 47a được tạo ra tại vị trí tương tự theo chiều trái - phải mặc dù theo chiều trên - dưới thì đối ngược với rãnh hình chữ V 26a, 27a của phần đế 2, khi phần nắp 4 được đặt chồng lên phần đế 2.

Phần lõm vào 49 mà giữ sợi quang được tạo ra trên phần trên của vách trong 43 phía trước. Phần lõm vào 49 có hình dáng gần như là hình bán nguyệt, và được tạo ra trong phần gần như là trung tâm của vách trong 43 phía trước theo chiều dọc (chiều trái - phải).

Phần lõm vào 54 mà chứa được phần kẹp 27 của phần đế 2 được tạo ra trong vách bên 42 phía trước.

Trong vách bên 42 phía bên trái, phần phía sau 42a của vách 44 có khoảng cách phù hợp với chiều rộng của dụng cụ giữ sợi quang 7 được mô tả sau trên Fig.5, và có chức năng như phần dẫn mà dẫn hướng dụng cụ giữ sợi quang 7 dọc theo vách 44 theo chiều trước - sau.

Như được thể hiện trên Fig.3, khi phần nắp 4 được đặt chồng lên phần đế 2 và được quan sát từ mặt trước, vách bên 42 của phần nắp 4 chồng lên vách bên 22 của phần đế 2, phần kẹp 27 của phần đế 2 được đặt vào trong phần lõm vào 54 của phần nắp 4, và phần kẹp 47 của phần nắp 4 được sắp xếp phía sau phần kẹp 27. Rãnh hình chữ V 27a của phần kẹp 27 lõm xuống, và rãnh hình chữ V 47a của phần kẹp 47 lõm lên. Sợi quang C được sắp xếp trong khoảng giữa hai rãnh hình chữ V. Tại thời điểm này, thậm chí sợi quang C được sắp xếp sao cho hơi lệch khỏi vị trí tâm theo chiều trái - phải, phù hợp với sự đặt chồng lên nhau của phần nắp 4 và phần đế 2, sợi quang C chuyển động về phía tâm theo chiều trái - phải dọc theo bề mặt nghiêng của rãnh hình chữ V 27a và rãnh hình chữ V 47a, và được sắp xếp ở vị trí thích hợp hơn.

Như được thể hiện trên Fig.4, sợi quang C bao gồm sợi thủy tinh 91 được tạo kết cấu bởi lõi và lớp phủ, phần phủ thứ nhất 92 mà phủ sợi thủy tinh 91, và phần phủ thứ hai 93 mà phủ phần phủ thứ nhất 92. Sợi thủy tinh 91 được làm từ, ví dụ, thủy tinh thạch anh, và phần phủ thứ nhất 92 và phần phủ thứ hai 93 được làm từ, ví dụ, nhựa khô bằng tia bức xạ.

Như được thể hiện trên Fig.5, dụng cụ giữ sợi quang 7 bao gồm bộ phận giữ sợi quang 70 và phần đệm để cắt 80.

Bộ phận giữ sợi quang 70 bao gồm các phần cố định 71 đến 73 để cố định sợi quang C. Sợi quang C được cố định vào phần trung tâm của các phần cố định 71 đến 73 theo chiều trái - phải trong trạng thái kéo dài theo chiều trước - sau. Trên Fig.5, phần phủ thứ nhất 92 và phần phủ thứ hai 93 của sợi quang C được loại bỏ. Phần đệm để cắt 80 bao gồm cặp phần trượt 81A, 81B kéo dài theo chiều trước - sau. Các phần lõm vào 82 đến 85 để cố định bộ phận giữ sợi quang 70 được bố trí giữa các phần trượt 81A, 81B sao cho liên tục theo chiều trước - sau. Khoảng W1 giữa các phần trượt 81A,

81B được tạo ra hơi hẹp hơn khoảng W2 (xem Fig.1) giữa vách bên 22 phía bên trái và phía bên phải (các phần dẫn 22a, 22b) trong phần phần đế 2 của dụng cụ loại bỏ lớp phủ 1.

Tiếp theo, phương pháp loại bỏ lớp phủ của sợi quang C bằng cách sử dụng dụng cụ loại bỏ lớp phủ 1 sẽ được mô tả với tham chiếu từ Fig.6 đến 10.

Đầu tiên, dụng cụ giữ sợi quang 7 được chuẩn bị sao cho lớp phủ của sợi quang C được loại bỏ được cố định vào bộ phận giữ sợi quang 70 và bộ phận giữ sợi quang 70 được cố định vào phần đệm để cắt 80. Trong ví dụ này, lớp phủ của sợi quang C được tại kết cấu bởi đường kính ngoài của sợi thủy tinh 91, ví dụ, 0,125 mm, đường kính ngoài của phần phủ thứ nhất 92, ví dụ, 0,25 mm, và đường kính ngoài của phần phủ thứ hai 93, ví dụ, 0.5 mm, được loại bỏ.

Khoảng cách giữa mép cắt 25Aa và mép cắt 45Aa và khoảng cách giữa mép cắt 25Ba và mép cắt 45Ba trong tình trạng mà phần nắp 4 và phần đế 2 được đặt chồng lên nhau (tình trạng trên Fig.7 đến 10) được điều chỉnh đến, ví dụ, 0,075 mm. Bán kính của phần lõm vào 28 của phần lưỡi phía sau ở đế 25B và bán kính của phần lõm vào 48 của phần lưỡi phía sau ở nắp 45B được chỉnh hơi lớn hơn bán kính của phần phủ thứ hai 93, ví dụ, 0,14 mm.

Như được thể hiện trên Fig.6, dụng cụ giữ sợi quang 7 được chỉnh trên phần đế 2 của dụng cụ loại bỏ lớp phủ 1. Cùng thời gian này, dụng cụ giữ sợi quang 7 chuyển động về phía trước dọc theo phần dẫn 22a, 22b của phần đế 2 đến bề mặt đầu trước của phần trượt 81A, 81B nối tiếp với các vách điều chỉnh 24 của phần đế 2 tương ứng. Phần chóp của sợi quang C được bố trí tuyến tính trên rãnh hình chữ V 26a, trên phần lõm vào 28 của phần lưỡi phía sau ở đế 25B, trên phần lưỡi phía trước ở đế 25A, trên phần lõm vào 29, và trên rãnh hình chữ V 27a. Trong ví dụ này, sợi quang C được cố định với chiều dài sao cho phần chóp của sợi quang C được bố trí trên rãnh hình chữ V 27a, nhưng vị trí của sợi quang C có thể được di chuyển theo chiều trước - sau và cố định với dụng cụ giữ sợi quang 7 theo chiều dài của lớp phủ được loại bỏ.

Sau đó, phần nắp 4 được đóng chốt qua phần bản lề 6, và phần nắp 4 được đặt chồng lên phần đế 2 như được thể hiện trên Fig.7. Cùng thời gian này, phần nhô ra 50A của phần nắp 4 khớp với phần lõm vào 30A của phần đế 2, và phần nhô ra 50B

khớp với phần lõm vào 30B, do đó vị trí của phần nắp 4 đối với phần đế 2 được xác định. Các phần nhô ra 51A, 51B của phần nắp 4 khớp với phần lõm vào 31 của phần đế 2 được xác định vị trí tương tự.

Vách bên 42 của phần nắp 4 đặt chồng lên vách bên 22 của phần đế 2, và các vách trong 43 phía bên trái và phía bên phải của phần nắp 4 đặt chồng lên các vách trong 23 phía bên trái và phía bên phải của phần đế 2.

Phần kẹp 46 của phần nắp được sắp xếp phần lưỡi phía sau ở đế 25B và phần kẹp 26 theo chiều trên - dưới ngược với chiều của phần kẹp 26. Theo đó, sợi quang C được kẹp giữa rãnh hình chữ V hướng lên 26a của phần kẹp 26 và rãnh hình chữ V hướng xuống 46a của phần kẹp 46.

Phần kẹp 47 của phần nắp 4 được sắp xếp giữa vách trong 23 phía trước và phần kẹp 27 của phần đế 2 theo chiều trên - dưới ngược với chiều của phần kẹp 27. Theo đó, sợi quang C được kẹp giữa rãnh hình chữ V hướng lên 27a của phần kẹp 27 và rãnh hình chữ V hướng xuống 47a của phần kẹp 47.

Vách trong 43 phía trước của phần nắp 4 được sắp xếp phía vách trong 23 phía trước của phần đế 2. Theo đó, sợi quang C được giữ bởi phần lõm vào hướng lên 29 của các vách trong 23 và phần lõm vào hướng xuống 49 của vách trong 43.

Phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía trước ở nắp 45A cắt từ chiều trên - dưới của lớp phủ của sợi quang C. Tương tự, phần lưỡi phía sau ở đế 25B và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B cắt từ chiều trên - dưới của lớp phủ của sợi quang C.

Phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía trước ở nắp 45A được tạo từ nhựa của chất liệu cứng hơn phần phủ thứ nhất 92 và phần phủ thứ hai 93 tạo ra từ nhựa khô bằng tia bức xạ hoặc tương tự. Vì thế, như được thể hiện trên Fig.8, trong phần phủ thứ nhất 92 và phần phủ thứ hai 93 của sợi quang C, các vết cắt được thực hiện với khoảng cách S1 (ví dụ, 0,075 mm) giữa mép cắt 25Aa của phần lưỡi phía trước ở đế 25A và mép cắt 45Aa của phần lưỡi phía trước ở nắp 45A. Mặt khác, vì sợi thủy tinh 91 (thủy tinh thạch anh) là chất liệu cứng hơn nhựa, các phần của phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía trước ở nắp mà sợi thủy tinh 91 tiếp giáp với phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía trước ở nắp 45A được làm lõm vào dọc theo hình dạng của sợi thủy tinh 91. Vì thế, các vết cắt của phần lưỡi phía trước ở

đế 25A và phần lưỡi phía trước ở nắp 45A không được thực hiện lên trên sợi thủy tinh 91.

Tại các điểm sợi quang C tiếp xúc với phần lưỡi phía sau ở đế 25B và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B, như được thể hiện trên Fig.9, trong phần phủ thứ hai 93 của sợi quang C, các vết cắt được thực hiện với khoảng cách S2 (ví dụ, 0,075 mm) giữa mép cắt 25Ba và mép cắt 45Ba. Cùng thời gian này, vì phần lõm vào 28 và phần lõm vào 48 có đường kính hơi lớn hơn phần phủ thứ nhất 92 được tạo ra tương ứng phần lưỡi phía sau ở đế 25B và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B, không có vết cắt được tạo ra trong phần phủ thứ nhất 92 đi vào phần lõm vào 28, 48.

Như được thể hiện trên Fig.10, dụng cụ giữ sợi quang 7 được kéo ra phía sau dọc theo phần dẫn 22a, 22b, 42a. Theo đó, phần phủ thứ nhất 92 và phần phủ thứ hai 93 được tách ra bởi phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía trước ở nắp 45A bắt đầu từ các điểm mà vết cắt được thực hiện, và phần phủ thứ nhất 92 và phần phủ thứ hai 93 ở trước phần lưỡi phía trước ở đế 25A và phần lưỡi phía trước ở nắp 45A được loại bỏ khỏi sợi quang C. Cùng thời gian này, phần phủ thứ hai 93 được tách ra bởi phần lưỡi phía sau ở đế 25B và phần lưỡi phía sau ở nắp bắt đầu từ các điểm mà vết cắt được thực hiện, và phần phủ thứ hai 93 ở phía trước phần lưỡi phía sau ở đế 25B và phần lưỡi phía sau ở nắp 45B được loại bỏ khỏi sợi quang C.

Theo dụng cụ loại bỏ lớp phủ 1 được tạo kết cấu như mô tả trên, phần đế 2 bao gồm rãnh hình chữ V 27a kẹp sợi quang C ở mặt trước của sợi quang C theo chiều dọc đối với các phần lưỡi ở đế (25A, 25B), và bao gồm rãnh hình chữ V 26a ở mặt sau. Giống như phần đế 2, phần nắp 4 bao gồm rãnh hình chữ V 47a ở mặt trước theo chiều dọc đối với các phần lưỡi ở nắp (45A, 45B), và bao gồm rãnh hình chữ V 46 ở mặt sau. Khi phần đế 2 bao gồm rãnh hình chữ V ở mặt trước hoặc mặt sau theo chiều dọc đối với phần lưỡi ở đế (25A, 25B) (ví dụ, bao gồm rãnh hình chữ V phía sau 26a), phần nắp 4 cũng bao gồm rãnh hình chữ V (rãnh hình chữ V phía sau 46a) ở cùng mặt với phần đế 2. Vì thế, sợi quang C có thể bị kẹp chắc chắn từ phía trên và dưới bởi hai rãnh hình chữ V, ví dụ, rãnh hình chữ V 26a của phần đế 2 và rãnh hình chữ V 46a của phần nắp 4, hoặc rãnh hình chữ V 27a và rãnh hình chữ V 47a, với khoảng cách tương đối gần theo chiều trước - sau. Vì thế, lớp phủ của sợi quang C có thể loại bỏ bởi lưỡi loại bỏ lớp phủ trong khi giữ sợi quang C được bố trí giữa phần đế 2 và phần nắp 4

trong tình trạng tuyến tính. Theo đó, có thể ngăn chặn độ lệch vị trí của sợi quang đối với lõi loại bỏ lớp phủ với cấu trúc tương đối đơn giản.

Hơn nữa, phần nhô ra 50A, 50B được bố trí vào phần lõm vào 30A, 30B, và phần nhô ra 51A, 51B được bố trí vào phần lõm vào 31 làm cho phần định vị có thể định vị chính xác phần nắp 4 đối với phần đế 2. Theo đó, vị trí của phần lõi ở đế (25A, 25B) đối diện với phần lõi ở nắp (45A, 45B) có thể được sắp cho thẳng hàng chính xác hơn, và lớp phủ của sợi quang C có thể được loại bỏ với độ chính xác cao.

Tình cờ, khi phần đế 2 và phần nắp 4 được chồng lên nhau, nếu khoảng cách giữa các mép cắt quá rộng thì sẽ khó khăn để bóc và loại bỏ lớp phủ của sợi quang C, và nếu khoảng cách quá hẹp thì có khả năng làm hư sợi thủy tinh 91, vì thế việc duy trì khoảng cách hợp lý định trước là được mong muốn. Ngược lại, khoảng cách giữa các mép cắt (25Aa, 25Ba) của các phần lõi ở đế (25A, 25B) và các mép cắt (45Aa, 45Ba) của các phần lõi ở nắp (45A, 45B) có thể duy trì tại các khoảng định trước bằng cách bố trí các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 52, 53 trong dụng cụ loại bỏ lớp phủ 1. Hơn nữa, bằng cách tạo ra các phần lõi ở đế (25A, 25B) và các phần lõi ở nắp (45A, 45B) đồng nhất như một phần của phần đế 2 và một phần của phần nắp 4 với chất liệu nhựa, phần lõi mà sợi thủy tinh 91 tiếp giáp với có thể được làm lõm vào. Vì vậy, bằng cách điều chỉnh khoảng cách giữa các mép cắt từ 0,05 đến 0,11 mm bởi các bộ phận điều chỉnh khoảng cách 52, 53, có thể loại bỏ phần phủ thứ nhất 92 và phần phủ thứ hai 93 của sợi quang C, và để giảm thiểu ảnh hưởng lên sợi thủy tinh 91 do tiếp xúc của phần lõi của nhựa. Ngoài ra, để đảm bảo khoảng cách giữa các mép cắt từ 0,05 đến 0,11 mm, có thể giảm thiểu tải ở phần lõi mà bị lõm vào mỗi lần sợi thủy tinh 91 tiếp xúc, và để duy trì độ bền.

Ngoài ra, vì phần bản lề 6 được bố trí, dễ xếp phần nắp 4 và phần đế 2 thẳng hàng khi chúng được đặt chồng lên nhau. Ngoài ra, vì phần nắp 4 và phần đế 2 được gắn với nhau qua phần bản lề 6, toàn bộ dụng cụ loại bỏ lớp phủ 1 có thể được sản xuất bởi khuôn đúc đồng bộ, và chi phí sản xuất của dụng cụ loại bỏ lớp phủ 1 có thể được giảm.

Ngoài ra, khi sợi quang C được giữ bởi dụng cụ giữ sợi quang 7 để loại bỏ lớp phủ, các phần dẫn 22a, 22b, 42a điều chỉnh chiều chuyển động khi kéo dụng cụ giữ sợi quang 7, để mà sợi quang C có thể được tránh bị kéo trong trạng thái bị uốn cong.

Theo đó, có thể giảm thiểu hư tổn cho sợi thủy tinh 91 xảy ra trong lúc loại bỏ lớp phủ, và nâng cao tính hiệu quả của sản phẩm. Phần dẫn không giới hạn trong cấu trúc được mô tả phía trên, miễn là dụng cụ giữ sợi quang 7 có thể di chuyển với phần đế và phần nắp dọc theo chiều dọc của sợi quang. Nó có thể được bố trí tại điểm khác với phần đầu của đế của phần đế hoặc đế của phần nắp.

Vì cặp lưới loại bỏ lớp phủ mà loại bỏ phần phủ thứ nhất 92 có đường kính ngoài nhỏ và cặp lưới loại bỏ lớp phủ mà loại bỏ phần phủ thứ hai 93 có đường kính ngoài lớn nên phần phủ thứ nhất 92 và phần phủ thứ hai 93 có thể được loại bỏ cùng lúc. Theo đó, có thể giảm giờ làm việc để loại bỏ lớp phủ của sợi quang. Ngoài ra, vì không cần thiết để chuẩn bị dụng cụ loại bỏ lớp phủ cho mỗi đường kính ngoài của lớp phủ, chi phí dụng cụ cũng có thể được giảm. Ngoài ra, vì lưới loại bỏ lớp phủ mà loại bỏ phần phủ thứ hai 93 có đường kính ngoài lớn hơn được tạo ra với các phần lõm vào hình vòng cung 28, 48 trong một phần của mép cắt, nên dễ loại bỏ chỉ phần phủ thứ hai 93 mà có đường kính ngoài lớn hơn trong khi để lại phần phủ thứ nhất 92 có đường kính ngoài nhỏ hơn.

Mặc dù sáng chế được mô tả chi tiết với tham chiếu một phương án cụ thể, các thay đổi và sửa đổi khác nhau có thể được thực hiện mà vẫn tuân theo phạm vi của sáng chế. Các con số, vị trí, hình dạng và tương tự của các thành phần được mô tả ở trên không giới hạn ở phương án trên, và có thể được thay đổi thành các con số, vị trí, hình dạng, và tương tự hợp lý trong khi thực hiện sáng chế.

Danh mục chỉ dẫn

1	Dụng cụ loại bỏ lớp phủ
2	Phần đế
4	Phần nắp
6	Phần bản lề
7	Dụng cụ giữ sợi quang
21, 41	Đế
22, 42	Vách bên
22a, 22b, 42a	Phần dẫn
23, 43	Vách trong

24	Vách điều chỉnh
25A	Phần lưới phía trước ở đế (ví dụ về lưới loại bỏ lớp phủ)
25Aa	Mép cắt
25B	Phần lưới phía sau ở đế (ví dụ về lưới loại bỏ lớp phủ)
25Ba	Mép cắt
26, 27	Phần kẹp
26a, 27a	Rãnh hình chữ V (ví dụ về rãnh hình chữ V thứ nhất)
28, 48	Phần lõm vào
30 (30A, 30B), 31	Phần lõm vào (ví dụ về phần định vị)
45A	Phần lưới phía trước ở nắp (ví dụ về lưới loại bỏ lớp phủ)
45Aa	Mép cắt
45B	Phần lưới phía sau ở nắp (ví dụ về lưới loại bỏ lớp phủ)
45Ba	Mép cắt
50A, 50B, 51A, 51B	Phần nhô ra (ví dụ về phần định vị)
46, 47	Phần kẹp
46a, 47a	Rãnh hình chữ V (ví dụ về rãnh hình chữ V thứ hai)
52	Bộ phận điều chỉnh khoảng cách thứ nhất
53	Bộ phận điều chỉnh khoảng cách thứ hai
70	Bộ phận giữ sợi quang
71~73	Phần cố định
80	Phần đệm để cắt
81A, 81B	Phần trượt
82~85	Phần lõm vào
S1, S2, W1, W2	Khoảng cách

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Dụng cụ loại bỏ lớp phủ bao gồm phần đế và phần nắp, để loại bỏ lớp phủ của sợi quang bằng cách đặt chồng phần nắp và phần đế với nhau qua sợi quang, mà trong đó sợi thủy tinh được bao phủ bởi lớp phủ,

trong đó phần đế và phần nắp được làm bằng nhựa, và bao gồm ít nhất cặp lưỡi loại bỏ lớp phủ bao gồm phần lưỡi ở đế làm bằng nhựa được bố trí trên phần đế và phần lưỡi ở nắp làm bằng nhựa được bố trí trên phần nắp,

trong đó phần đế gồm rãnh hình chữ V thứ nhất mà kẹp sợi quang ở một hoặc cả hai phía trước và sau của sợi quang theo chiều dọc đối với phần lưỡi ở đế,

trong đó phần nắp gồm rãnh hình chữ V thứ hai mà kẹp sợi quang, và rãnh hình chữ V thứ hai được bố trí ở phần bên mà có rãnh hình chữ V thứ nhất ở phía trước và sau theo chiều dọc đối với phần lưỡi ở nắp trong trạng thái mà phần nắp và phần đế được đặt chồng lên nhau

trong đó dụng cụ loại bỏ lớp phủ còn bao gồm phần bản lề mà nối phần nắp với phần đế theo kiểu xoay được,

trong đó phần nắp, phần đế và phần bản lề được tạo ra liền khối;

trong đó dụng cụ loại bỏ lớp phủ còn bao gồm phần định vị mà được định vị bằng cách tạo ăn khớp phần nhô ra và phần lõm vào khi phần nắp và phần đế được chồng lên nhau,

trong đó phần nhô ra được bố trí trên một trong số phần nắp và phần đế, và phần lõm vào được bố trí ở phần còn lại trong số phần nắp và phần đế,

trong đó mép cắt của phần lưỡi ở nắp và mép cắt của phần lưỡi ở đế kéo dài theo hướng trục giao với hướng chiều dọc,

trong đó phần nhô bao gồm hai phần nhô thứ nhất và hai phần nhô thứ hai,

trong đó phần lõm vào bao gồm hai phần lõm vào thứ nhất và phần lõm vào thứ hai,

trong đó khi:

hướng chiều dọc được xác định là hướng trước-sau khi mặt sau được xác định là nơi hai phần nhô thứ nhất và hai phần lõm vào thứ nhất được bố trí và khi

mặt trước được xác định là nơi hai phần nhô thứ hai và phần lõm vào thứ hai được bố trí;

hướng trái-phải được xác định là hướng trục giao với hướng chiều dọc, và

mặt trên được xác định là nơi phần nắp và phần đế chồng lên nhau, hai phần lõm vào thứ nhất là các phần được bao quanh bởi các vách bên và các vách trong mà kéo dài theo hướng trước-sau tại một trong số phần nắp và phần đế và các vách điều chỉnh mà kéo dài theo hướng trái-phải,

hai phần nhô thứ nhất được bố trí tại các khoảng cách mà có thể lần lượt được đặt trong hai phần lõm vào để nhô lên phía trước tại đầu trên của vách trong mà kéo dài trên đường kéo dài mà kéo dài theo hướng trong đó mép cắt của phần lưỡi ở nắp kéo dài hoặc mép cắt của phần lưỡi ở đế kéo dài tại một trong số phần nắp và phần đế,

phần lõm vào thứ hai là phần lõm vào được bao quanh bởi vách trong mà kéo dài theo hướng trước-sau tại phần còn lại trong số phần nắp và phần đế và vách trong mà kéo dài theo hướng trái-phải, và

hai phần nhô thứ hai được bố trí theo hướng trái-phải tại các khoảng cách mà có thể lần lượt được đặt trong phần lõm thứ hai để nhô lên tại đầu trên của vách trong mà kéo dài theo hướng trái-phải tại một trong số phần nắp và phần đế,

trong đó chuyển động của hai phần nhô thứ nhất theo hướng trái-phải và theo mặt sau được điều chỉnh bằng cách khớp hai phần nhô thứ nhất và hai phần lõm thứ nhất, và

trong đó chuyển động của hai phần nhô thứ hai theo hướng trái-phải và theo mặt trước được điều chỉnh bằng cách khớp hai phần nhô thứ hai và phần lõm vào thứ hai.

2. Dụng cụ loại bỏ lớp phủ theo điểm 1,

trong đó phần dẫn mà điều chỉnh hướng chuyển động của dụng cụ giữ sợi quang mà giữ sợi quang được bố trí ở một hoặc cả hai phần đế và phần nắp, và

trong đó phần dẫn được bố trí để kéo dài theo chiều dọc của sợi quang.

3. Dụng cụ loại bỏ lớp phủ theo điểm 1 hoặc 2, gồm các bộ phận điều chỉnh khoảng

cách mà điều chỉnh mép cắt của phần lưới ở đế và mép cắt của phần lưới ở nắp đến khoảng được xác định trước khi phần nắp và phần đế được chồng lên nhau,

trong đó các bộ phận điều chỉnh khoảng cách điều chỉnh đến khoảng được xác định trước bằng cách bố trí các phần mà nhô ra theo hướng của khoảng giữa mép cắt của phần lưới ở đế và mép cắt của phần lưới ở nắp, trong vùng lân cận của cả hai bên theo hướng vuông góc với hướng chiều dọc của sợi quang từ phần lưới ở đế và phần lưới ở nắp.

4. Dụng cụ loại bỏ lớp phủ theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3,

trong đó hai cặp lưới loại bỏ lớp phủ được bố trí tại các khoảng xác định trước ở phía trước và sau của sợi quang theo hướng chiều dọc, và

trong đó hai cặp lưới loại bỏ lớp phủ là các lưới để loại bỏ lớp phủ có đường kính ngoài khác nhau trong sợi quang.

5. Dụng cụ loại bỏ lớp phủ theo điểm 4,

trong đó, trong lưới loại bỏ lớp phủ mà loại bỏ lớp phủ có đường kính ngoài lớn hơn trong hai cặp lưới loại bỏ lớp phủ, các phần lõm có hình vòng cung được tạo ra lần lượt ở một phần của mép cắt của phần lưới ở đế và ở một phần của mép cắt của phần lưới ở nắp.

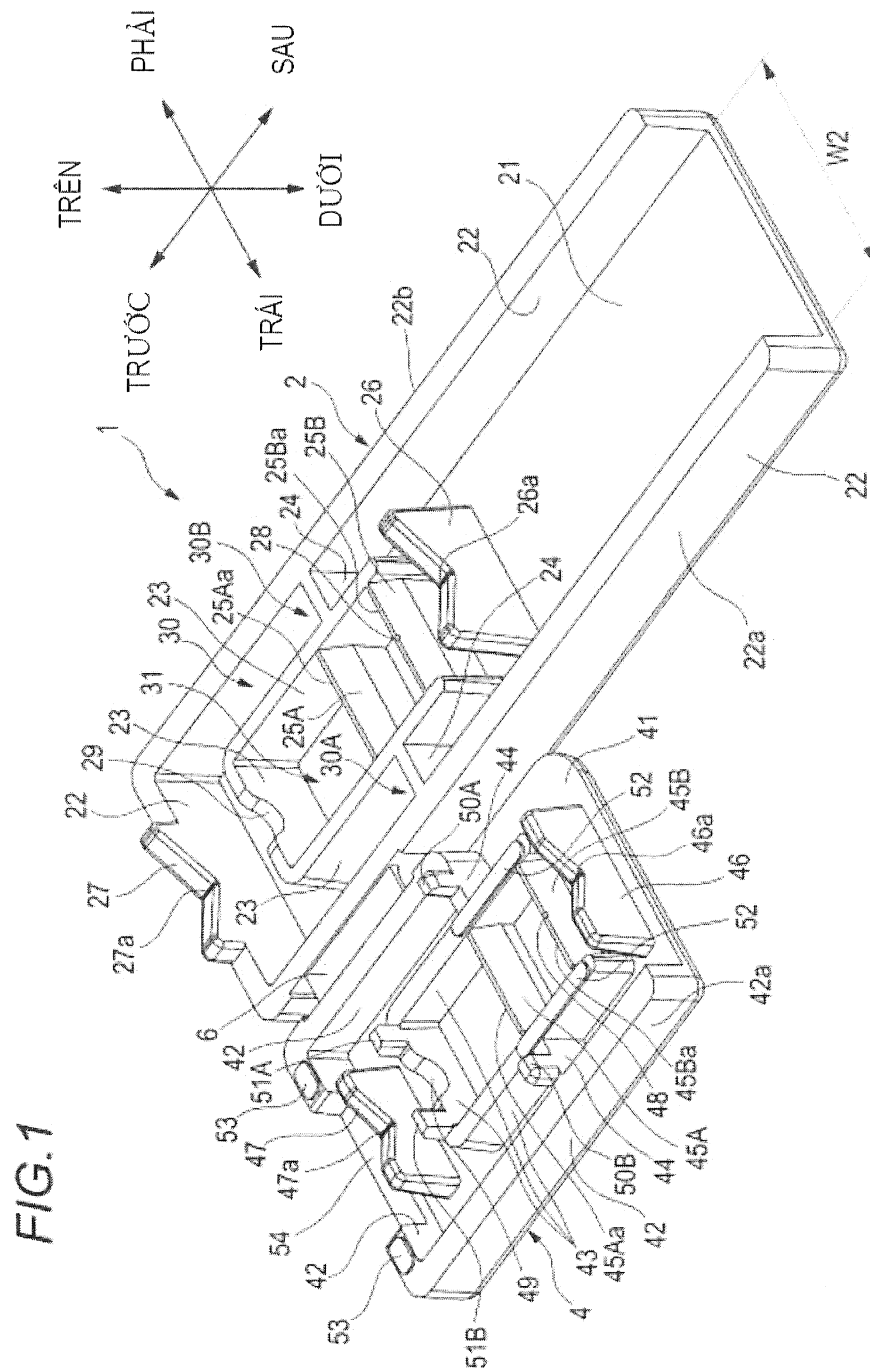
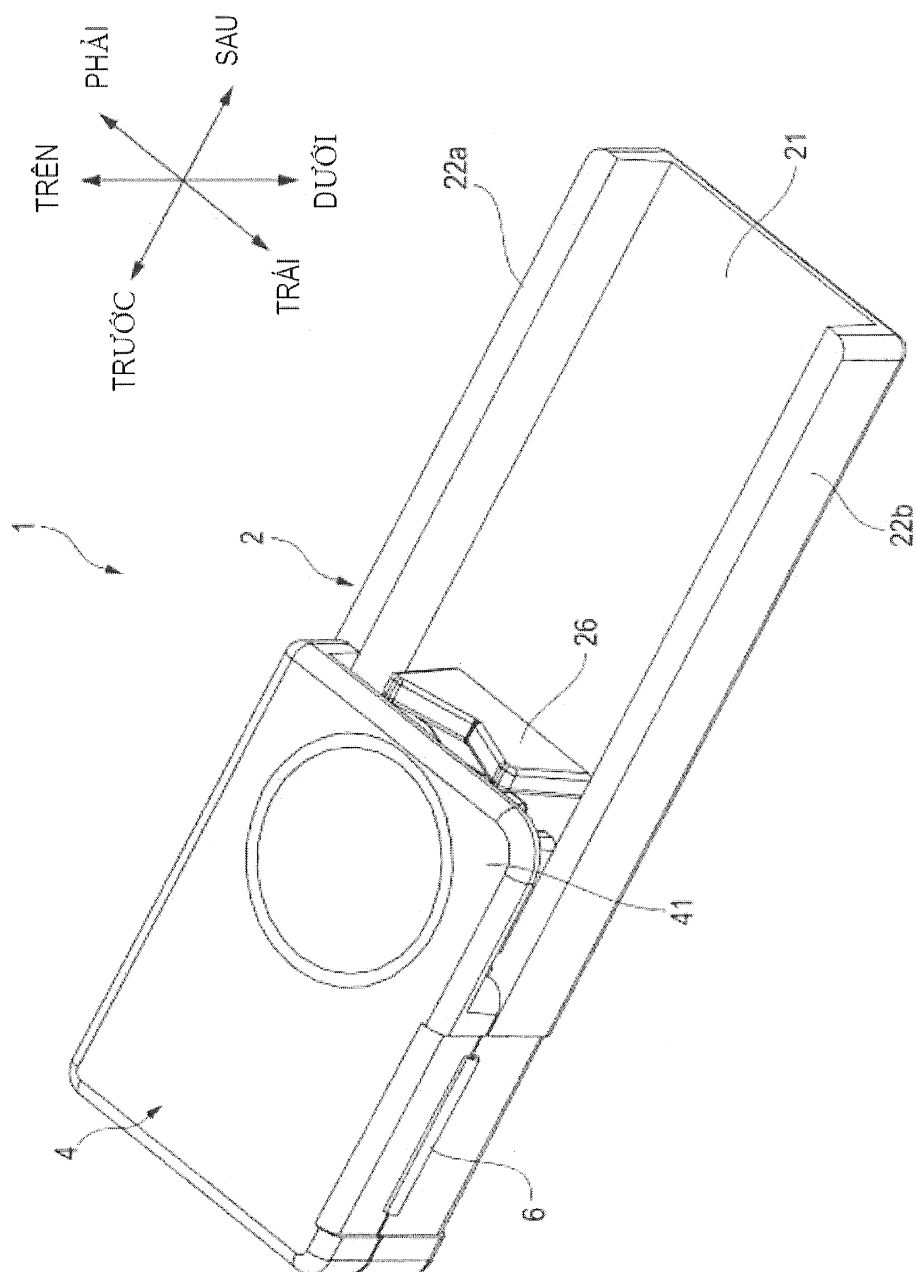


FIG.2



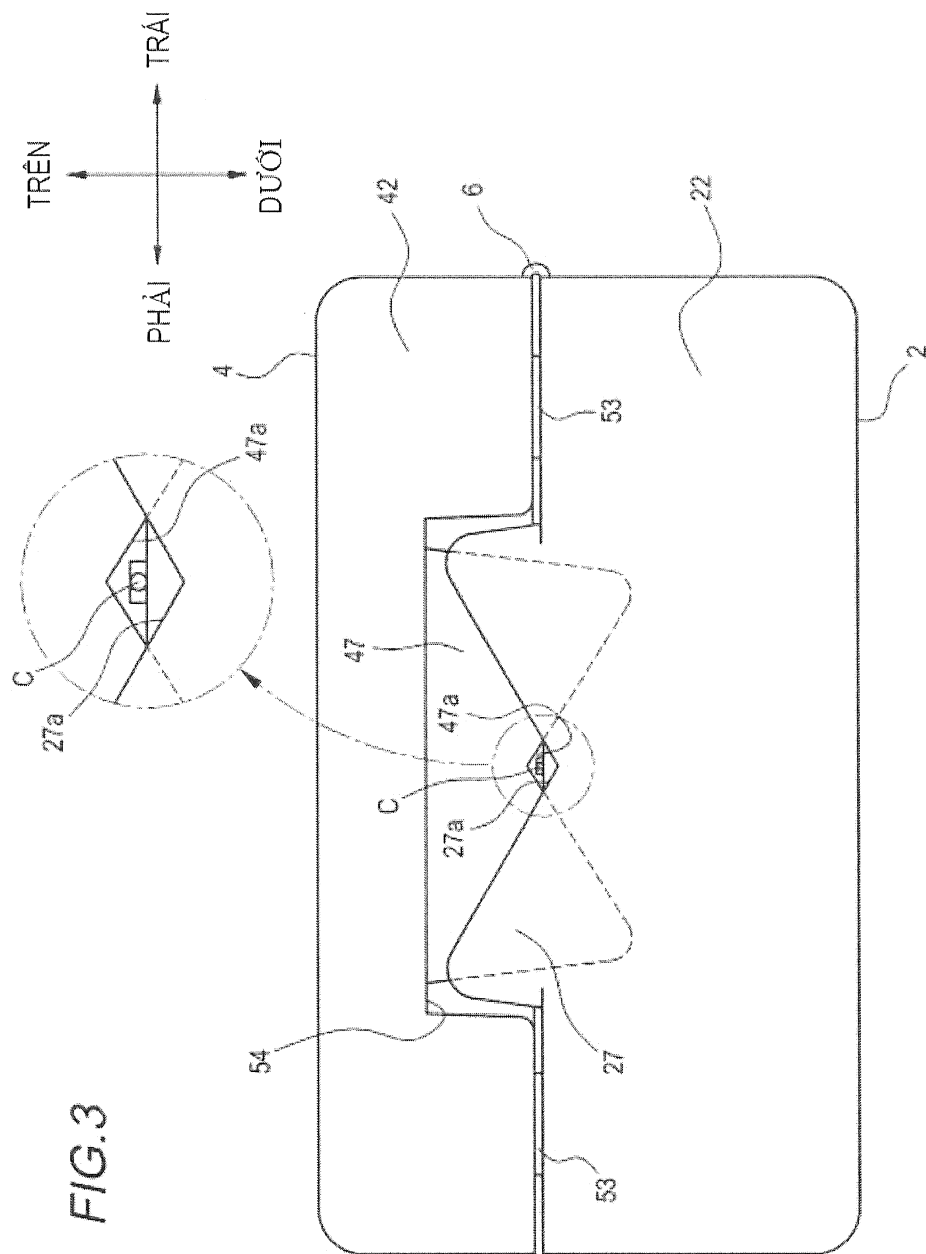


FIG. 4

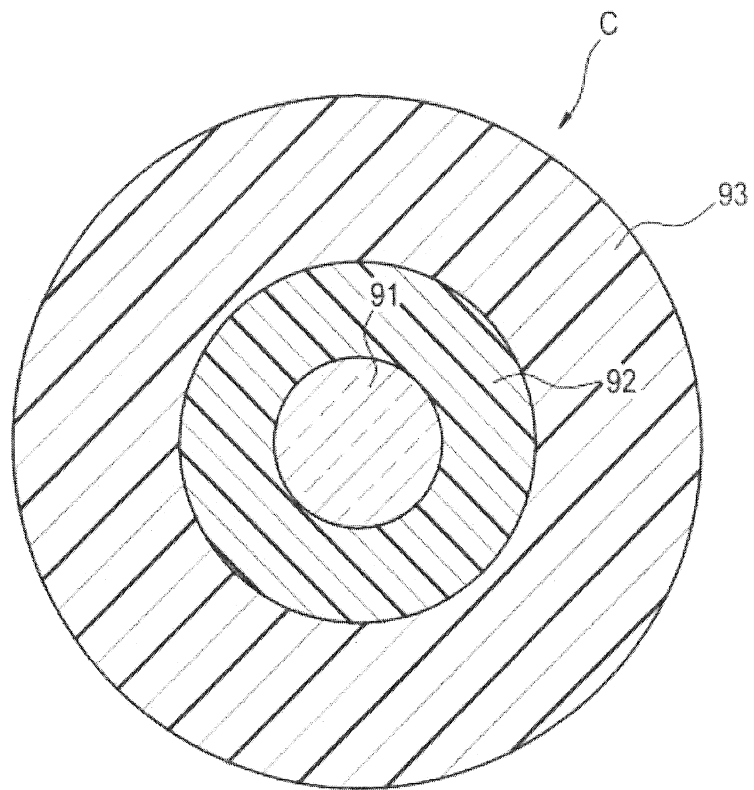


FIG. 5

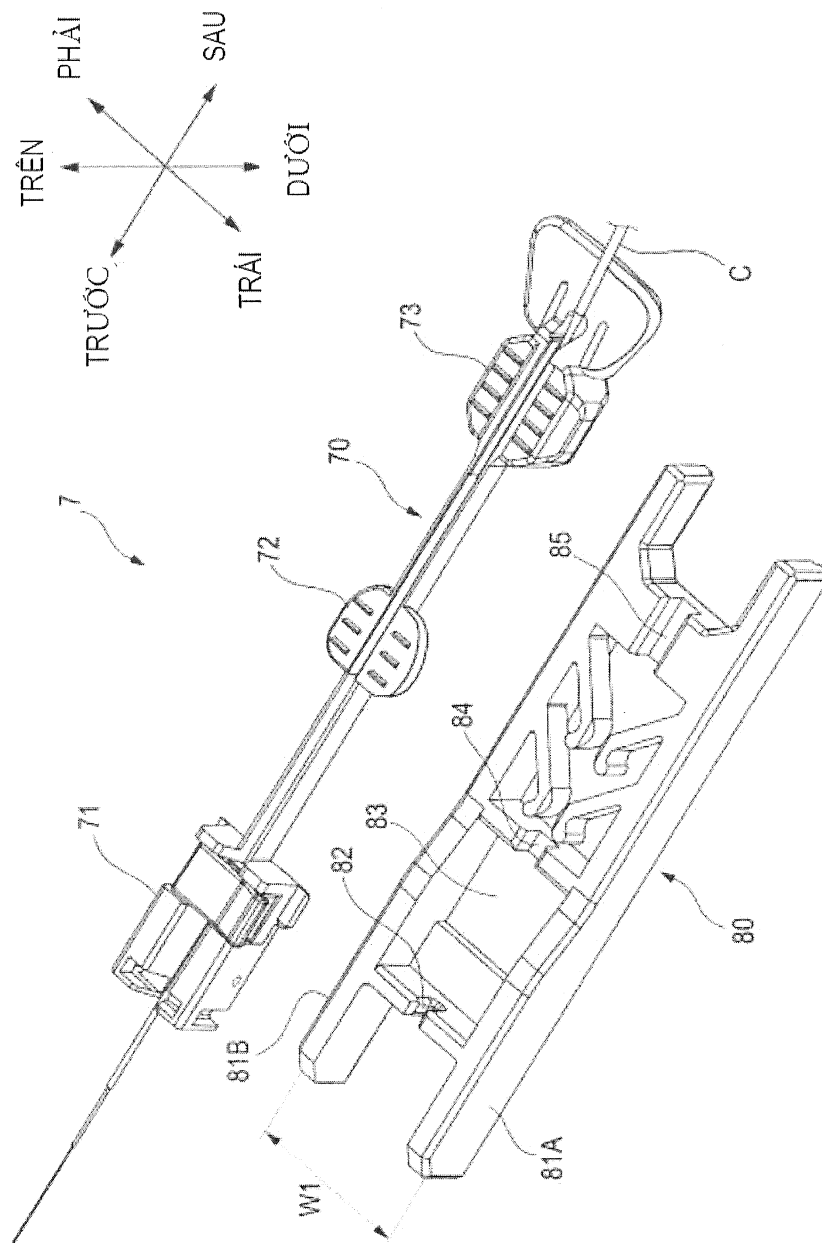


FIG. 6

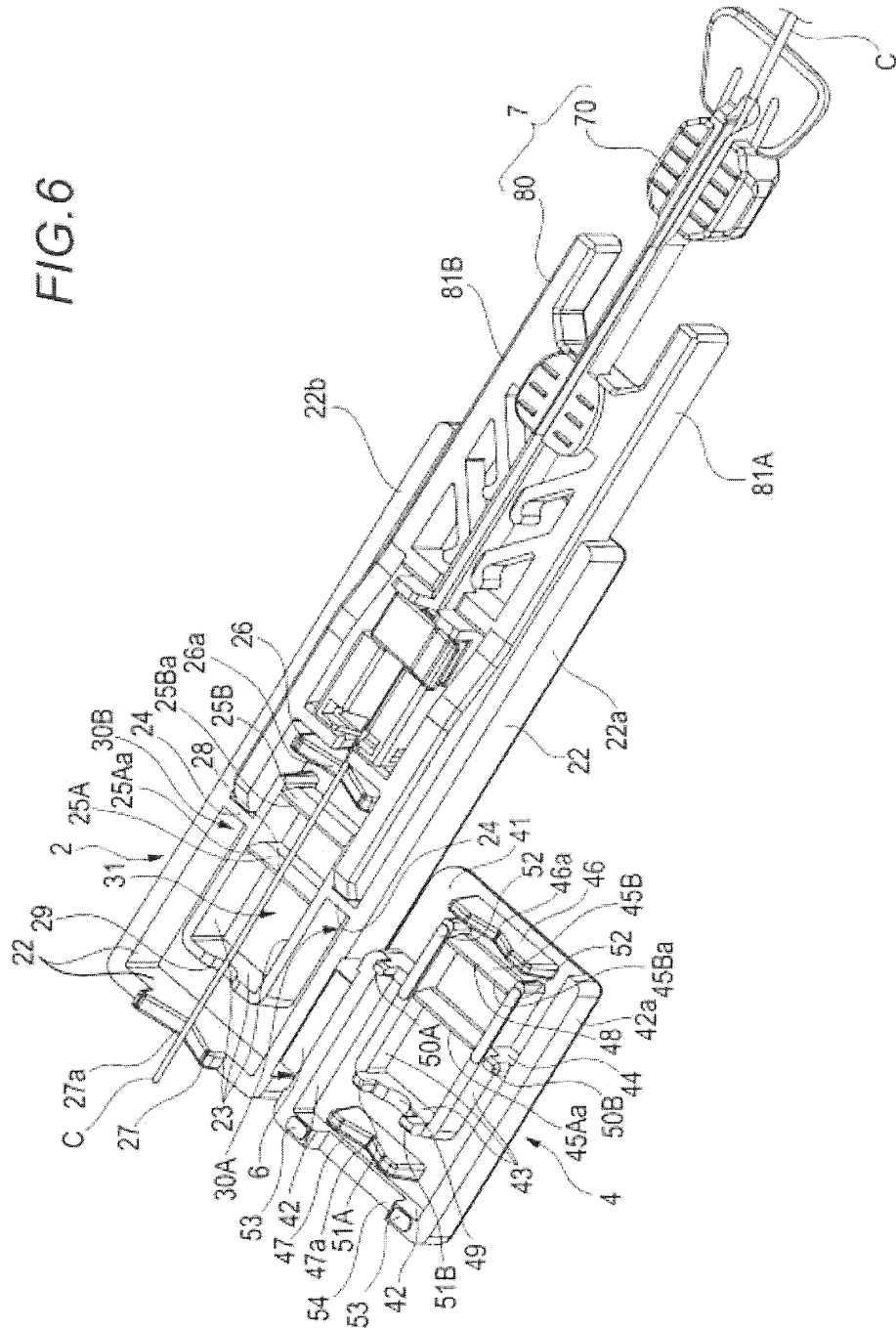


FIG. 7

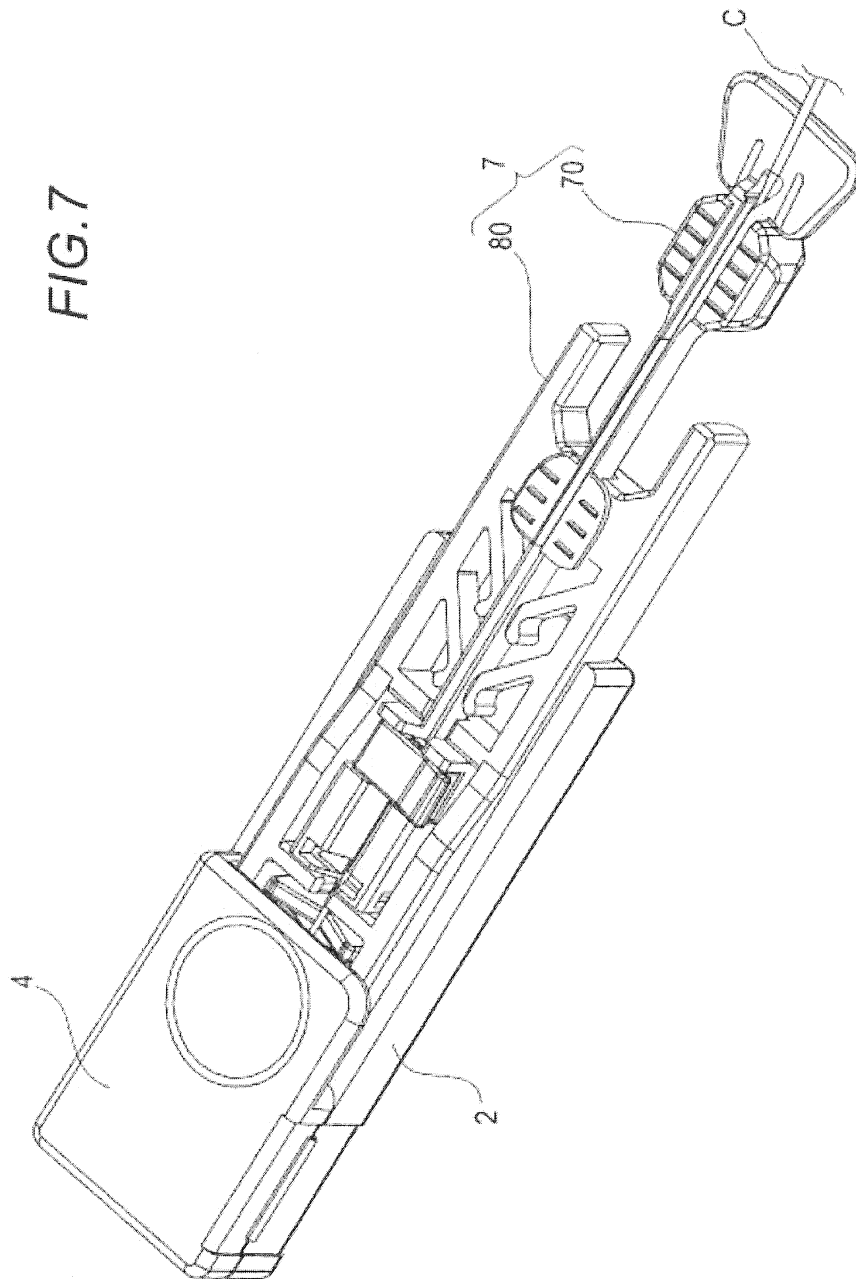


FIG. 8

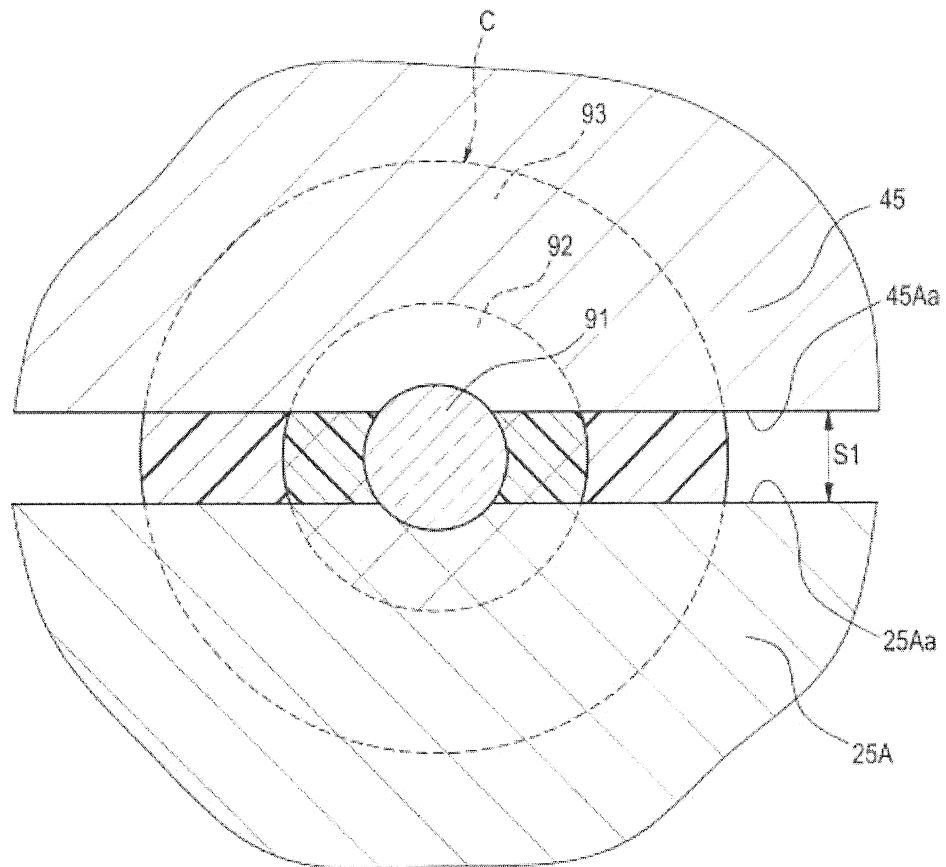


FIG. 9

